

5'	3. Hoạt động 3 <i>Củng cố - dặn dò.</i>	2. - Gọi HS nhắc lại cách tìm số lớn, số bé. - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài.	$98 - 30 = 68 (l)$ ĐS:
----	---	---	-----------------------------------

HƯỚNG DẪN HỌC

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- * Hoàn thành các bài tập trong ngày.
- * Củng cố kiến thức:
 - Biết phân biệt những ước mơ có ích cho con người với ước mơ viển vông, phi lí.
 - Dấu ngoặc kép.

2. Kỹ năng:

- HS làm thành thạo các bài tập củng cố.

3. Thái độ:

- HS biết ước mơ cao đẹp và phấn đấu học tập để đạt được ước mơ đó.

II. ĐỒ DÙNG:

- Phiếu học tập.
- Phấn màu.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Tg	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
12'	1. Hoạt động 1 Hoàn thành các bài tập buổi sáng.	+ Sáng thứ ba em có những môn học nào? - Cho HS hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng. - GV giúp đỡ những em gặp khó khăn khi hoàn thành bài.	+ HS nêu. - HS tự hoàn thành nốt các bài tập buổi sáng.
23'	2.Hoạt động 2. <u><i>BT củng cố.</i></u> <i>Bài 1.</i>	Chọn từ ngữ trong ngoặc đơn để điền vào từng chỗ trống cho thích hợp: <i>Người ta ai cũng phải có.....</i> <i>Những sẽ chấp cánh cho con người vượt qua bao ghèn thác khó khăn, giúp con người làm nên bao điều kì diệu. Nhưng những sẽ níu kéo người ta lại, làm cho người ta trở thành nhỏ bé, yếu hèn.</i> <i>(ước muốn tầm thường, ước</i>	 - Cả lớp làm bài vào vở, sau đó trả lời miệng. <i>Người ta ai cũng phải có ước mơ. Những ước mơ cao đẹp sẽ chấp cánh cho con người vượt qua bao ghèn thác khó khăn, giúp con người làm nên bao điều kì diệu. Nhưng những ước muôn tầm thường sẽ níu kéo người ta lại, làm cho người ta trở thành nhỏ bé,</i>

5'	<p>Bài 2. Biết những ước mơ có ích.</p> <p>Bài 3.</p> <p>3. Hoạt động 3 Củng cố - dặn dò.</p>	<p>mơ, ước mơ cao đẹp)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những ước mơ nào giúp ích cho con người: a. Ước mơ cao đẹp. b. Mơ ước hão huyền. c. Mơ ước viển vông d. Mơ ước chính đáng e. Mơ ước cao cả g. Mơ ước bệnh hoạn h. Mơ ước quái đản I. Mơ ước lành mạnh. <p>Trong những câu sau, có một từ được dùng với ý nghĩa đặc biệt và một câu là lời nói trực tiếp nhưng chưa dùng dấu ngoặc kép. Em hãy điền dấu ngoặc kép cho từ và câu đó.</p> <p><i>Chiều đến, bầu trời trở nên phảng phiu, xanh ngắt. Hạt nắng dạo chơi trên cánh đồng. Nghe mẹ gọi, Hạt nắng vội vàng chia tay những hạt lúa sớm vàng, bám theo cánh tay hồng của mẹ trở về “ngôi nhà” nằm khuất sau dãy núi. Nó đâu biết nơi mà mình đã đi qua đang xào xạc dậy lên những âm thanh triều mén : “Xin cảm ơn, oi hạt nắng bé con”.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - GV nhận xét tiết học. - Dặn HS về nhà ôn bài. 	<p>yếu hèn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp làm vở. - 1 HS lên làm bảng nhóm. - Gắn bài lên bảng. - Đáp án: Khoanh vào a; d; e; i. <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp làm vở, 1 HS làm bảng phụ: <p><i>Chiều đến, bầu trời trở nên phảng phiu, xanh ngắt. Hạt nắng dạo chơi trên cánh đồng. Nghe mẹ gọi, Hạt nắng vội vàng chia tay những hạt lúa sớm vàng, bám theo cánh tay hồng của mẹ trở về “ngôi nhà” nằm khuất sau dãy núi. Nó đâu biết nơi mà mình đã đi qua đang xào xạc dậy lên những âm thanh triều mén : “Xin cảm ơn, oi hạt nắng bé con”.</i></p>
----	---	---	--

